

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-PT
Ngày: 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Ông Sùng A Xà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Đức Công, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Văn L (tên gọi khác: Không), do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Hoàng Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/12/1966, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Số nhà X, tổ dân phố Y, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ2, sinh năm 1939; có vợ Nguyễn Thị H2, sinh năm 1965 và 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 26/12/2017, tổ công tác Công an thành phố Đ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Z, phường M, thành phố Đ phát hiện Hoàng Văn L có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay trái chất ma túy. Khi bị phát hiện, L thả gói ma túy xuống đường. Cơ quan Công an thu dưới mặt đường cạnh bánh xe mô tô trước của L 01 gói bên trong có các cục chất bột thể rắn màu trắng đục và 04 viên nén màu hồng. Lan khai các cục chất bột thể rắn màu trắng là Heroine và viên nén màu hồng là Hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của L xe mô tô biển kiểm soát 27U1 – 008.29 cùng đăng ký, chìa khóa xe, 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn L, 01 ví giả da màu đen, 01 điện thoại Nokia màu trắng kèm sim và 50.000 đồng.

Quá trình điều tra L khai số ma túy Cơ quan công an thu giữ có nguồn gốc: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1 – 008.29 vào bản X1, xã T, huyện Đ3 mua 01 gói Heroine và 04 viên Hồng phiến hết 880.000 đồng của một người thanh niên không quen biết, mục đích để sử dụng. Trên đường đi về thì bị bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số: 191/GĐ-PC54 ngày 02/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- *Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.*

- *Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin.*

- *Khối lượng 04 (bốn) viên nén màu hồng ký hiệu M1 là 0,39 gam. Khối lượng chất bột màu trắng ký hiệu M2 là 0,71 gam.*

- *Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.*

- *Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của

Quốc hội; xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 0,36 gam Methamphetamine và 0,67 gam Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành; 07 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh băng dính màu đen không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE NEO, màu sơn đỏ, đen biển kiểm soát 27U1 – 008.29, số máy 0124189, số khung 034345, xe máy đã qua sử dụng kèm theo 01 đăng ký xe và 01 chìa khóa. Một chìa khóa của xe máy biển kiểm soát 27U1 – 008.29. Trả cho chị Nguyễn Thị H2 $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE NEO, màu sơn đỏ, đen biển kiểm soát 27U1 – 008.29.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên).

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản ngày 20/3/2018.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi tuyên án, ngày 27/4/2018, bị cáo Hoàng Văn L có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, với nội dung: Xin giảm nhẹ mức hình phạt vì lý do bị cáo đã có tuổi, sức khỏe yếu.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo Hoàng Văn L có bổ sung kháng cáo, xin HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì quyền công tố xét thấy: Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L làm trong hạn luật định, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của BLTTHS năm 2015, được coi là kháng cáo hợp lệ, chấp nhận về hình thức. Về nội dung: Bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo bổ sung kháng cáo xin HĐXX phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang bị bệnh. Tại Bản kết luận giám định y khoa số 103/GĐYK-KNLĐ ngày 14/12/2017 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể 81%; đề nghị: Nghỉ lao động. Bởi vậy, thấy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo.

Do đó, VKSND tỉnh Điện Biên đề nghị HĐXX phúc thẩm: Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2018/HSST ngày 19/4/2018 của TAND thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 2 Nghị quyết số 02/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo (có hiệu lực từ 01/7/2018); xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng; giao bị cáo cho UBND phường H, thành phố Đ giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và lời khai của bị cáo. Sau khi kiểm tra xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất nội dung vụ án để áp dụng tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Sau khi xem xét đơn kháng cáo và lý do xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Về hình thức: Bị cáo làm đơn đề ngày 27/4/2018 và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo được coi là hợp lệ theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS năm 2015.

Về nội dung: Bị cáo Hoàng Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,71 gam Heroine và 0,39 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. HĐXX cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xem xét đơn kháng cáo và lý do xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án treo ở tại phiên tòa phúc thẩm. HĐXX phúc thẩm thấy rằng, bị cáo trước khi phạm tội và bị Công an thành phố Đ bắt ngày 26/12/2017, bản thân bị cáo bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 81% theo Biên bản giám định y khoa Khám giám định lần 1 số 103/GĐYK-KNLĐ ngày 14/12/2017 của Hội đồng giám định y khoa, Sở y tế tỉnh Điện Biên đã kết luận đề nghị: Nghỉ lao động.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, căn cứ Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018). Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015; áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2 Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 BLTTHS năm 2015, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b Khoản 1, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 1, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 10/7/2018).

Áp dụng Khoản 4 Điều 328 BLTTHS năm 2015, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thành phố. Đ;
- TAND thành phố. Đ;
- Công an thành phố. Đ;
- Bị cáo;
- UBND phường H, thành phố. Đ, tỉnh Điện Biên.
- Chi cục THADS thành phố. Đ;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thắng